

**TÒA ÁNNHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 694/2020/HS-PT  
Ngày: 17-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁNNHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Mười  
Bà Phạm Thị Duyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Kim Nhi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 380/2020/TLPT- HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Trương Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**TRƯƠNG ĐÌNH H**, sinh năm 1979 tại Bến Tre; HKTT: ấp Minh Tiến, xã Minh Thuận, H lện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: tổ 16, ấp 4, xã An Lạc, H lện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Trương Văn Chí; Mẹ: Nguyễn Thị M; Vợ: Đỗ Thị H; có 03 con: lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ từ ngày 05/02/2019, chuyển sang tạm giam ngày 14/02/2020. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đình Thành N, Hồ Đắc H1 và Bùi Đình T là bạn bè với nhau. Ngày 28/5/2003, H1 đuổi đánh bạn gái của N nên T đã kể lại sự việc cho N nghe. N nhiều lần đi tìm H1 ở Vũng Tàu nhưng không gặp.

Khoảng 19 giờ ngày 01/6/2003, N gặp T tại thị xã Bà Rịa và được biết H1 đang ở nhà của Đàm H Vương nên đã rủ T cùng với Trương Đình H, Trương

Chấn T (em vợ của N) và Dương Tấn Thành, Lê Đình L để tìm đánh H1.

Khi đi, H cầm theo một con dao tự chế, T và Linh mỗi người cầm một cây tuýp sắt (lấy từ H) – cả 06 người đi trên 02 xe mô tô đến nhà Vương khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày. N bảo cả nhóm đứng bên ngoài đợi, N vào nhà Vương kêu H1 ra nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, Vương và H1 đang ngồi chơi với Nguyễn Thanh Q, Q và H1 đi xe máy ra trước về hướng Bà Rịa, Vương và N đi sau nhưng không thấy Q – H1 đâu. N kêu Vương cùng đi tìm H1 trên quốc lộ 51 theo hướng lên Tân Thành nhưng không thấy nên tất cả cùng quay về. Khi đến ngang nhà Vương thì Vương bỏ vào nhà, nhóm của N tiếp tục đi về hướng Bà Rịa. Trên đường đi thì gặp Q chở H1 đi bên kia đường hướng về nhà Vương nên N kêu cả nhóm quay lại. N chở Thành và T chạy trước, T đang chở Linh và H nhưng sợ bị H1 đánh nên xuống xe không tham gia nữa. H1, Q và Vương đang đứng nói chuyện thì N chạy xe tới và lao vào đánh nhau, H1 dùng dao đâm vào ngực N hai nhát sau đó lên xe Q bỏ chạy về hướng Bà Rịa. thấy N bị thương, cả nhóm đưa N đi bệnh viện. Linh điều khiển xe chở N ngồi giữa chạy lại đón T, xe kia do Thành điều khiển chở T và H cùng đi. Đi được khoảng 01km thì Q chở H1 quay lại, từ phía sau áp sát xe Linh dùng dao chém vào người T làm xe Linh mất thăng bằng đổ xuống đường. T bị thương nặng và chết tại hiện trường. Thành, T, H thấy vậy vớt xe lại chạy bộ về nhà.

Nguyễn Thanh Q, Hồ Đắc H1 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu xét xử về tội Giết người; Đinh Thành N, Lê Đình Linh, Trương Chấn T bị xét xử về tội Gây rối trật tự công cộng; Dương Tấn T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên được đình chỉ điều tra; riêng Trương Đình H bỏ trốn đến ngày 05/5/2020 bị bắt theo quyết định truy nã số 03 ngày 08/6/2003.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số:37/2020/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã tuyên xử:*

Áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt Trương Đình H12 (mười hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù T từ ngày 05/02/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/7/2020 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Đình H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo xác định có đi cùng N và các bị cáo khác để tìm H1 nói chuyện như diễn biến đã nêu tại bản án sơ thẩm, tuy nhiên không biết bản thân bị truy nã do bị cáo đi nhiều nơi để làm thuê, năm 2008 đã về quê vợ tại Kiên Giang làm lại giấy chứng minh nhân dân và đăng ký hộ khẩu theo quê vợ.

Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm do cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định pháp luật trong quá trình tiến hành tố tụng, với các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp đã đủ cơ sở để quy kết hành vi phạm tội của bị cáo là “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1

Điều 245 Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm đã xét xử đúng người đúng tội và đánh giá đúng T chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên hình phạt phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình chứng cứ mới, các lý do kháng cáo đã nêu đã được ghi nhận trong bản án sơ thẩm để lượng hình nên không có cơ sở để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

Về thủ tục tố tụng: quá trình tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định, các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp, đảm bảo T khách Q, đầy đủ để giải quyết toàn bộ các vấn đề của vụ án.

Về nội dung vụ án: theo kết quả điều tra thể hiện do có mâu thuẫn với Hồ Đắc H1 từ trước nên khoảng 20 giờ 30 ngày 28/5/2003, Đinh Thành N rủ Bùi Đình T, Trương Đình H, Trương Chấn T, Dương Tấn T và Lê Đình L mang theo dao tự chế và tuýp sắt đi trên 02 xe mô tô đến nhà của Đàm H Vương ấp Hải Dinh, phường Kim Dinh, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đánh Hồ Đắc H1 gây mất trật tự công cộng. trong lúc N đánh nhau với H1 đã bị H1 đâm vào ngực bị thương, khi N được Linh và T chở đi cấp cứu thì bị H1 đuổi theo dùng dao chém vào đầu Bùi Đình T làm T ngã xuống đường tử vong. Các đối tượng có liên Q đến vụ việc trên đã lần lượt bị truy tố và xét xử, riêng Trương Đình H bỏ trốn đến ngày 05/02/2020 bị bắt theo lệnh truy nã. Quá trình lần trốn, bị cáo đã thay đổi địa chỉ đăng ký thường trú, làm lại giấy chứng minh nhân dân với tên Trương Đình H, sinh năm 1979 vào năm 2008 tại Công an tỉnh Kiên Giang. Giai đoạn điều tra ở cấp sơ thẩm đã thực hiện xác minh về nhân thân của Trương Đình H theo các dữ liệu cá nhân mới, tiến hành cho các đối tượng Đinh Thành N, Dương Tấn T nhận dạng và kết quả cả N và Thành đều xác định Trương Đình H chính là người đã tham gia trong nhóm đối tượng cùng N đi tìm đánh H1 trong ngày 28/5/2003. Lời khai của Trương Đình H cũng phù hợp với diễn biến vụ án và phù hợp với khai nhận của các đối tượng đã bị xét xử. Nên có đủ cơ sở quy kết Trương Đình H về tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999. Án sơ thẩm đã lựa chọn các điều luật để áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo là phù hợp.

Xét kháng cáo của bị cáo nhận thấy:

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện có liên Q đến hậu quả đặc biệt nghiêm trọng làm một người tử vong, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, sau khi xảy ra sự việc bị cáo cố tình lần trốn, thay đổi danh T để tránh sự truy đuổi của cơ Q chức năng và bị bắt theo lệnh truy nã. Hình phạt đã tuyên là tương xứng, không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận

kháng cáo, theo đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử thống nhất giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Đình H, giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

Trương Đình H 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù T từ ngày 05/02/2020.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Cục THA DS tỉnh BR-VT;
- TTG Công an tỉnh BR-VT, bị cáo;
- Lưu: HS; VP; (HTKN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thụy Vũ**

